

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2025/HS-ST

Ngày: 26-4-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Hằng

Thẩm phán: Ông Trương Anh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Quang Nhuận

2. Bà Hà Thị Vũ

3. Bà Nguyễn Thị Khuyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Giáp Thị Bích Phượng, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 64/2025/TLST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

Lý Thị P, sinh ngày 01/01/1954 tại huyện M, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: bản N, xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: nông nghiệp; trình độ học vấn: không; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lý Nữ C (đã chết) và con bà: Giàng Thị M (đã chết); chồng là Hờ Vàng S và 08 con, con lớn sinh năm 1978, con nhỏ sinh năm 2003; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: chưa bị kết án và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/12/2024; tạm giam từ ngày 08/01/2025 cho đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên - Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Lý Thị P: bà Nguyễn Thị Kim N; Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên - Có mặt.

Người phiên dịch: Ông Sùng A X, sinh năm 1960; địa chỉ: bản P, phường N, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ ngày 31/12/2024, Lý Thị P mang theo số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) đi bộ từ nhà ở bản N, xã N, huyện N, tỉnh Điện Biên đến khu vực biên giới Việt Nam - Lào thuộc bản H, xã V, huyện N, tỉnh Điện Biên để tìm mua ma túy (Heroine và Methamphetamine) về sử dụng. Khi P đi đến đoạn đường ngã ba bản N, xã N thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông, không quen biết, P xin đi nhờ xe máy đến một cây cầu thuộc địa phận bản H, xã V thì xuống xe, đi bộ theo đường mòn trong rừng lên hướng biên giới Việt Nam - Lào. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, P đến khu vực biên giới Việt Nam - Lào gặp một người phụ nữ khoảng 50 tuổi, không biết tên, địa chỉ; P hỏi mua ma túy của người phụ nữ 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) gồm Methamphetamine và Heroine. Người phụ nữ lấy trong túi áo khoác trước ngực ra 01 túi nilon màu trắng đưa cho P và nói bên trong có 06 túi Methamphetamine và 03 gói Heroine, P lấy từ trong túi áo khoác đang mặc ra 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) đưa cho người phụ nữ. Mua được ma túy P cầm ở tay trái rồi đi bộ quay về, trên đường đi P đã cất số ma túy mua được vào trong túi áo bên trái đang mặc. Khoảng 15 giờ 45 phút cùng ngày, P về gần đến trung tâm bản H, xã V, huyện N, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác Công an xã V yêu cầu dừng lại để kiểm tra, yêu cầu P có đồ vật gì vi phạm pháp luật thì tự giác mang ra giao nộp; P đã tự giác lấy số ma túy mua được gồm: 01 gói nilon màu trắng, miệng gói được buộc thắt nút, trong đó có 06 túi nhựa có nẹp miệng túi chứa các viên nén màu hồng và 03 gói chất bột màu trắng từ trong túi áo bên trái đang mặc ra nộp cho tổ công tác.

Tại Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng gửi giám định (BL 58-88) đã xác định: tổng khối lượng 06 túi viên nén màu hồng nghi ma túy tổng có khối lượng 103,95 gam, các cục bột màu trắng đục có khối lượng 21,88 gam; tổng khối lượng 02 chất ma túy là 125,83 gam.

Tại bản Kết luận giám định số: 22/KL-KTHS, ngày 03/01/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- Vật chứng thu giữ của Lý Thị P có tổng khối lượng 125,83gam.
- 103,95 gam viên nén màu hồng là chất ma túy: Loại Methamphetamine.
- 21,88 gam chất bột màu trắng đục là chất ma túy: Loại Heroine.

Tại bản Cáo trạng số 21/CT-VKSĐB-P1 ngày 12/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố Lý Thị P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Kết luận điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Điện Biên và bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lý Thị P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h khoản 4 Điều 249 của Bộ luật hình

sự; điểm o, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lý Thị P từ 15 - 16 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: tịch thu, tiêu hủy 101,87 gam Methamphetamine và 21,47 gam Heroine (đã trừ mẫu gửi giám định) và đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa không có ý kiến tranh luận gì về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo và luận tội của Kiểm sát viên, đồng thời không có ý kiến khiếu nại gì về các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến đến nguyên nhân, điều kiện và hoàn cảnh phạm tội của bị cáo là dân tộc thiểu số, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, bị cáo là người già trên 70 tuổi, khi tổ công tác yêu cầu kiểm tra đã tự giác lấy ma túy ra nộp, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm o, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự; áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng và áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo Lý Thị P nhất trí với nội dung luận tội của Kiểm sát viên, không bổ sung gì lời bào chữa và không có ý kiến tranh luận; thực hiện lời nói sau cùng bị cáo trình bày: bản thân đã cao tuổi và có bệnh nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng hình phạt dưới khung.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo

Tại phiên tòa, bị cáo Lý Thị P đã khai nhận hành vi phạm tội như sau: Bị cáo bị đau và nôn ra máu từ năm 2016 nên đã sử dụng ma túy để giảm đau và chữa bệnh. Khoảng 05 giờ ngày 31/12/2024, bị cáo đi bộ từ nhà mang theo số tiền 3.000.000 đồng đến khu vực biên giới Việt Nam - Lào thuộc địa phận bản H, xã V, huyện N để mua ma túy về sử dụng. Tại khu vực biên giới Việt Nam - Lào, bị cáo gặp và mua của một người phụ nữ không biết tên 103,95 gam Methamphetamine và 21,88 gam Heroine với giá 3.000.000 đồng. Trên đường về đến khu vực bản H, xã V thì bị tổ công tác của Công an xã V, huyện N, tỉnh Điện Biên yêu cầu dừng

lại để kiểm tra, bị cáo đã tự giác lấy toàn bộ số ma túy từ trong túi áo bên trái đang mặc ra giao nộp cho tổ công tác.

Lời khai nhận tội của bị cáo Lý Thị P hoàn toàn phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 01-03), Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng gửi giám định (BL 58); Kết luận giám định số 22/KL-KTHS, ngày 03/01/2025 (BL 62); lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra và giai đoạn truy tố (BL 69 - 81, BL 100).

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Lý Thị P đã mua 103,95 gam Methamphetamine và 21,88 gam Heroine về để sử dụng cho nhu cầu bản thân. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung tăng nặng quy định tại điểm h khoản 4 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng số 21/CT-VKSĐB-P1 ngày 12/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Xét thấy, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Lý Thị P trực tiếp xâm phạm đến chính sách thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo biết rõ hành vi mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì là đối tượng sử dụng ma túy đã nhiều năm nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi mua ma túy về để sử dụng. Bị cáo Lý Thị P là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Lý Thị P chưa có tiền án, tiền sự; Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, khi phạm tội bị cáo đã hơn 70 tuổi nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm o, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; khi tổ công tác của Công an xã V yêu cầu dừng lại để kiểm tra, bị cáo đã tự giác lấy toàn bộ số ma túy từ trong túi áo bên trái đang mặc ra giao nộp cho tổ công tác nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào.

Để thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của Nhà nước, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự khi lượng hình đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt chính:

Từ các phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên và Người bào chữa về hình phạt chính đối với bị cáo Lý Thị P.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự, bị cáo còn có thể

bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 triệu đồng... hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, nghề nghiệp chính của bị cáo trước khi bị bắt là làm nông nghiệp, thu nhập không ổn định, gia đình thuộc hộ nghèo, không có tài sản gì có giá trị. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên và người bào chữa cho bị cáo đều đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và tịch thu tài sản đối với bị cáo là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Xử lý vật chứng của vụ án:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: cần tịch thu, tiêu hủy 101,87 gam Methamphetamine và 21,47 gam Heroine (đã trừ mẫu gửi giám định).

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm:

Bị cáo Lý Thị P là dân tộc thiểu số, đang sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và là người cao tuổi nên Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Quyết định số: 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8] Các vấn đề khác:

Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết tên và địa chỉ, nhân thân lai lịch nên không đủ điều kiện điều tra xác minh làm rõ để xử lý.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 249 của Bộ luật hình sự:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Lý Thị P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm h khoản 4 Điều 249; điểm o, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lý Thị P 13 (mười ba) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/12/2024.

3. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

*** Tịch thu tiêu hủy:**

01 (một) phong bì niêm phong màu trắng được dán kín, mặt trước ghi chữ viết tay: “Mẫu vật hoàn lại theo kết luận giám định số 22/KL-KTHS ngày 03/01/2025 của Phòng KTHS-CAT Điện Biên, bên trong chứa 101,87 gam Methamphetamine và 21,47 gam Heroine”. Mặt sau có các chữ ký, họ tên của Hoàng Xuân L, Vàng A C và hình dấu tròn đỏ của Phòng KTHS Công an tỉnh Điện Biên.

(vật chứng đã được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên chuyển cho Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên vào ngày 13/3/2025).

4. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Quyết định số: 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Lý Thị P có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- Công an tỉnh Điện Biên (PC04, PV06);
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Phòng HSNV Công an tỉnh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TANDTC;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(đã ký)**

Phạm Thị Thu Hằng